

Chương XX

Điều 253. Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 06 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm; b) Tiền chất có khối lượng từ 50 gam đến dưới 200 gam đối với thể rắn, từ 75 mililít đến dưới 300 mililít đối với thể lỏng.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 06 năm đến 13 năm: a) Có tổ chức; b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn; d) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức; đ) Tiền chất ở thể rắn có khối lượng từ 200 gam đến dưới 500 gam; e) Tiền chất ở thể lỏng từ 300 mililít đến dưới 750 mililít;

g) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội; h) Vận chuyển, mua bán qua biên giới; i) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội trong trường hợp tiền chất có khối lượng từ 500 gam đến dưới 1200 gam đối với thể rắn, từ 750 mililít đến dưới 1.850 mililít đối với thể lỏng, thì bị phạt tù từ 13 năm đến 20 năm.

4. Phạm tội trong trường hợp tiền chất có khối lượng 1.200 gam trở lên đối với thể rắn, 1.850 mililít trở lên đối với thể lỏng, thì bị phạt tù 20 năm hoặc tù chung thân.

5. Trường hợp phạm tội có cả tiền chất ở thể rắn và tiền chất ở thể lỏng thì quy đổi để làm căn cứ truy cứu trách nhiệm

hình sự, với tỷ lệ 01 gam tiền chất ở thể rắn tương đương với 1,5 mililít tiền chất ở thể lỏng. Sau khi quy đổi, số lượng tiền chất thuộc điều khoản nào thì người thực hiện hành vi phạm tội bị truy cứu

trách nhiệm hình sự theo điều khoản đó. 6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định

từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.